Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

GIÁ BÁN
TRONG BỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG
Một năm. . . . 6$00
Sáu tháng. . . . 3 50
Ba tháng. . . . 2 00
Mỗi số. 0 06
Đổi chỗ ở. . . . 0$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC BỊA
Một năm. . . . 20fr00

MỖI TUẦN RA HAI KỲ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHÚA NHỰT

Số: 558 — NĂM THỨ MƯỜI HAI | BÁN LẺ MỖI SỐ: 0$06 | 22 Septembre 1918 — 18 tháng tám annam — Năm Mậu ngũ

DIRECTION ET ADMINISTRATION:
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1$50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

Á PHIỆN

(L'Opium)

Dân-hội Pháp Hạ-nghị-viện hôm 12 Juillet 1916 đã lập luật cho Chánh nước cấm không được nhập cảng, bán buôn, vựa trữ và thông dụng các vật độc, mà trong các vật độc ấy có kể luôn vị *á-phiện* vào rõ ràng, Dân-hội mà lập luật vậy, là có ý cấm tuyệt sự hút á-phiện.

Cho đặng ban hành khoản thư 7 luật ấy thì có lời Chỉ-dụ dạy phải đem qua các thuộc địa mà thi hành. Lời Chỉ-dụ đề ngày 27 Décembre 1916 hạ riêng cho Đông-dương thì có dạy hai khoản:

1° — Là khoan gia cả thuốc phải gia tăng.

2° — Là khoản phải giảm lần lần số tiệm bán á-phiện.

Làm như thế thì trong hạn *mười* năm cái vấn đề cấm tuyệt á-phiện phải kết quả tại Đông-dương, bởi vì mỗi năm phải giảm bán một phần mười.

Đó, cái vấn đề cấm á-phiện là vậy đa.

Chư khán-quan phải rõ, trong khi lập luật cấm quyết á-phiện đó thì các quan thân-sĩ ở Dân-hội đã cảm lấy lời khí khái của ông *Marius Moutet* vì ngài quả quyết rằng nàng a-phù-dung hay làm hại sanh-linh, nhứt là hay làm cho các ông Tây mê nó phải da thịt hao mòn, tinh thần lờ lệt. Vả lại khi ấy cã Dân-hội đều tưởng việc cấm á-phiện cho giức đây cũng phải nhờ có Ăng-lê và Trung-quốc hiệp lực mới thành tựu.

Bây giờ chư khán-quan muốn rõ Trung-quốc hiệp lực cùng Pháp-quốc thế nào chăng?

Xin hãy đọc cái thơ của quan Tham-biện kia gởi về cho Chánh-phủ hay tình hình cuộc cấm á-phiện ở Xán-xèn thì rõ: « *Khi mới lập luật ra trong tháng octobre 1915 thì Chánh-phủ văn và võ ở Quảng-đông có ra lời hịch mà khuyến khích dân gian rằng từ nầy về sau sẽ giao cho một tỵ lo nấu á-phiện có trộn thuốc vào để chữa tật hút cho các kẻ đã ghiền. Nhưng mà nhơn dân không ai tin lời ấy, biết là sự gian dối, mà quả như rứa. Tỵ ấy dùng á-phiện xấu Vân-nam mà trộn với á-phiện tốt đặng bán ra lấy lời rất to.* »

Đó cách Trung-quốc cử-chỉ dường ấy cho nên quan trên ở Đông-dương có lòng lo, e cho Trung-quốc gian dối, bởi đó mà quan Toàn-quyền có luận một lời rất chánh lý rằng: *muốn cho Đông-dương cấm được á-phiện cho tuyệt thì phải nhờ các xứ lân cận trợ lực tất-tinh.* »

Vẫn quản hạt Đông-dương ta đây mỗi năm nhờ á-phiện mà lấy vào kho 10 triệu đồng bạc, sánh với số tổng cọng sổ thâu thì được 29 0/0 nghĩa là sổ thâu Đông-dương mỗi năm cọng là 34 triệu đồng bạc, thì thuế á-phiện được 10 triệu. Nếu thình lình cấm tuyệt thuốc Á-phiện thì công-khố phải mất hết 10 triệu đồng bạc, biết lấy món thuế chi thế lại được. Các quan lo lường đủ lẽ mà chả biết lấy món thuế chi cho cân xứng.

Tuy là Chánh-phủ ta chưa tìm phương được mà Chệc nó đã kiếm thế đồ lợi rất to.

Số là các tiệm bán á-phiện nay không chịu bán thuốc hộp cho Annam nữa, để dành bán cho đồng bang nó đặng đem về Tàu mà bán lậu, mỗi kilo nó mua của ta 170 $, đem về bán lại 400 $, thì ta rõ biết chúng nó lời là bao nhiêu.

Thỉnh thoản Trung-quốc Chánh-phủ sẽ thấy việc lôi thôi bèn cho phép nhơn dân trồng thẫu lại thì chừng ấy Đông-dương mới ăn năn thì đã muộn rồi, là vì đương thời Chệc bán á-phiện nó làm khổ khắc các kẻ hút á-phiện, họ tức mình phải lo phương bỏ hút. Chừng bên Trung-quốc có thẫu rồi thì Chệc hết bán lậu á-phiện, sẽ kiếm nghề khác mà đồ lợi thì chừng ấy sở Thương-chánh sẽ thấy ruột thuế á-phiện phải giảm bội phần. Đương kim ai muốn đi mua một hộp á-phiện 2 chỉ rưỡi, thiệt là kiếm đỏ con mắt mà phải trả đến 2 $ 30, còn giá công-xi cho chệc bán là 1 $ 87. Như vậy thì nhà giàu mới có tiền mà mua, còn nhà nghèo thì phải hút thuốc trộn, lấy làm tức tưởi lắm.

Có vài người Annam làm đơn thử xin bài bán á-phiện hộp, thì sở Thương-chánh trả lời rằng, có chỉ-dụ phải bớt số tiệm, không lẽ cho được. Vì sao mà Chệc cái nào cũng hơn Annam. Việc chi bất câu hễ Chệc đứng ra làm thì dễ trăm bề, Đã vậy mà còn có Annam lại cong lưng đi bình Chệc nữa, thiệt là vô tâm vô trí quá chừng. Không có lời chi mà sánh cho cân cái tội nghịch-tự như vậy, quã là trợ kiệt vi ngược.

Chớ chi các quan Hội-đồng là miệng lưỡi của dân chịu khó làm đơn kêu nài cho đồng bang, ít nữa là 10 tiệm, phải cho Annam bán 3 tiệm, người Langsa 3 tiệm, còn để cho Chệc 4 tiệm mới là phải lẽ công bình cho.

CHỦ-BÚT.

GIẶC ÂU-CHÂU

Vì sao mà có sự chiến tranh?

(Les causes de la guerre)

Một đứa thất phu mà bị nhục thì liều mình ra đánh đặng trả thù, còn hai nước hưng binh, thì giết người thây đầy đồng nội. Vẫn biết sự tranh đấu là nguy, mà sao người ở đời ai ai cũng không nhẫn nhịn đặng một chút giận mọn mãy, mà đi bỏ vợ bỏ con, liều thân thí mạng ra mà xông lướt đạn tên gươm dáo, dầu chết cũng không ghê gớm, không kinh hãi, ấy là tại cớ làm sao? Hay là sự muốn mạnh mà ra đầu sức, nhơn tình ai cũng vậy chăng? hoặc là vận hội trời đất khiến vậy chăng? Xưa ông Tư-tân-tắc luận về loài người có nói rằng: *Phàm người đời nay cứ cộng một việc gì đều là sự đời xưa đã làm rồi hết, song le đời xưa làm sơ lược mà đời nay làm tường tất đa thêm.* Vậy thì cái họa chiến tranh sát phạt cũng không phải ngày nay mới trỏ ra. Kể từ ngày có lịch sử đến nay hơn hai ngàn năm bắt luận là đông tây nước nào cường thạnh, cũng đều có chánh trị rất hay, song đến sự chinh chiến xâm lăng, không đời nào khỏi, ban đầu thì các nước tiểu bang sanh sự, kế sau đại-quốc hưng binh họa loạn can qua, không năm nào yên nghỉ.

Người Khoa-học bên Tây cũng nói rằng: *Loài người cạnh tranh, người nào hơn thì sống, cho nên ai ai cũng nôn nức về sự sống, mới chú ý vào chỗ cạnh tranh, bất câu kẽ bần tiện, kẽ phú quí, người hiền, đứa ngu, đều có tánh không nhịn nhục, đã không nhịn nhục, phải có tranh nhau, đấu lực cùng nhau, hơn thì mừng, thua thì giận, giận thì cừu oán đời đời, ấy là nguyên do sự chiến đấu, bởi lòng người mà sanh ra.*

Vì một sự háo thắng đó, từ một người đầu một bảy, một họ, rồi ra đến một nước, thành ra một việc công, nước nầy thù oán sang đánh nước kia, nước kia thù oán, sang đánh nước nọ, tự mình xuất binh, thì cho người ta là bạo ngược, mình là nhơn nghĩa, kỳ thiệt là thù oán và ganh ghét nhau mà sanh sự chiến đấu, chớ không chút gì công lý chính nghĩa làm phước cho dân tộc bao giờ.

Thế kỷ nầy nước nào bất luận lớn nhỏ, cũng có binh phòng bị, trước để giữ trong nước, sau đem ra lần lướt người ta, ấy là sự thế tất nhiên chi lý, đến chừng học thuật càng tinh, công nghệ càng giỏi, trí hóa càng phát đạt lên, bữa nay nghĩ đặng cái nầy làm binh khí, bữa mai nghĩ đặng cái nọ làm quân cơ, bao nhiêu chước quỉ mưu thần, hết thảy chỉ chăm vào một sự chinh chiến, chưa xuất chiến thì có binh dự bị, đã xuất chiến thì sắm sửa binh khí thêm, cho nên càng văn minh thì càng tranh cạnh, càng tranh cạnh thì càng sanh oán thù.

Oán thù cùng tranh cạnh hai cái xây vần cùng nhau theo trái địa cầu, ấy là công lệ ngày nay vẫn vậy. Bấy giờ đương cuộc như gây sự chiến tranh, thử hỏi một người trong hàng tướng sĩ, thì cũng đều nói rằng: *Nếu ta chẳng đánh nó, thì nó ắt chiếm đoạt nước ta, tàn hại chủng tộc ta, làm khổ sở chúng ta dưới cường quyền ức hiếp.*

Xét lại cho kỹ, bởi một lòng mưu lợi mà ra, muốn cho ích kỷ, bất quản hại nhơn, cái lòng ấy biết sao cho chán, thì sự chiến đấu mấy đời cho yên.

Toàn mặt đất Âu-châu bây giờ, đã thành ra một đồn quân to tác, không nước nào số quân dưới một trăm muôn, đã vậy mà chi tiêu về binh phí, càng năm càng gia bội thêm nữa, trông có sự thù oán đặng mà hưng binh, chẳng kể gì văn-minh nhơn loại,

Xem như liệt cường ngày nay tưởng đã kết cuộc hoà bình, không dè xảy ra một vụ chiến tranh dữ dằn độc địa như lúc nầy. Suy nguyên ra cũng tự lòng mưu lợi mà sanh ra ganh ghét, sanh ra thù oán, rồi đến động cập can qua. A-lê-măn trước khi khỉ sự chiến tranh, chẳng phải một sự đua sức hung hăng giữa chiến trường để cho thiên hạ ghê mình cường bạo mà thôi, lại còn muốn bư tâm đồ lợi, nuốt hết toàn cầu cho toại chí mình nữa.

Nam-Mỹ cùng Bắc-Mỹ đã đồng chủng tộc, mà xưa nay tình nghĩa anh em, vì hai phương xa cách, rồi cũng thành thù oán nhau, đến hưng binh mà phạt tội.

Xem như vậy, trong một nhà mà còn khích khi chống cự nhau, lựa là khác nước khác giòng mà điềm nhiên sao đặng?

Dịch báo ngoại quốc

THÔNG BÁO

(Informations)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . 4 f. 65

Giá lúa, tạ 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại): 2$60 tới 2$ 65.

Cao-Mên

Chết oan

Chúa nhựt tuần rồi cả châu thành Namvian hay tin buồn rằng *M. La-phit* là Điềm-công coi nhà đèn Chui changwar bị việc rủi mà chết. *M. La-phit* số là khi ấy cầm 1 cái cọ nước đụng giây đèn, khí chạy vào tay giực mình vớ tay vào giây khí khác đang chạy 4500 chữ, làm cho ông ta phải chết tươi. Ông chủ Hãng cho chở tử thi đến nhà thương tấn liệm rồi sáng chôn, thiên hạ đưa đón đông lắm.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Nhựt-bổn

Đói sanh loạn

(La famine est cause de la révolte)

Dân nghèo vì đói nên xúm nhau làm sự dữ, chận xe hơi các quan, xe nhà giàu mà đập, rủ nhau đến mấy hãng gạo mà phá tán, giực gạo lúa. Lính Bô-lích phải rút gươm mà đâm mới cản nổi.

Báo Osaka-Asahi

Báo nầy vì xúi dân làm dữ nên bị đóng cửa.

Các báo chiều lại có cho hay rằng ông Bá-tước Iwasahi có bố thí một triệu đồng bạc để cứu cấp các nhà đói khát. Hội làm phước có được hơn 1 triệu đồng bạc để mua gạo Cao-ly bán rẻ cho dân ăn.

Chánh-phủ Nhựt mua hết gạo

Tại Osaka và tại Kobé thiên-hạ còn đang rộn ràng.

Các nơi bán gạo đều hạ giá, Hoàng-đế bố thí 3 triệu đồng bạc, Chánh-phủ xuất 10 triệu mua hết gạo trong xứ.

Sự loạn ở Osaka sẽ tràn lan cùng xứ

Y theo tờ phúc Bô-lích nói thì việc loạn gạo nầy rất trọng hơn hết trong lịch-sử kiêm thời ở xứ Nhựt-bổn. Hãng tàu Mazuru có 2.000 người làm công, cả thảy đều theo dân mà làm loạn.

Tại Kure dân chúng đến các tiệm gạo giực, quan phải sai lính đến dẹp.

Tại Okoyama dân đam trái phá lại bắn tiệm gạo. Hơn 2 muôn dân áp lại phá nhà một người cự-phú. Cả đội binh phải đến đó mà dẹp loạn. Loạn lần lần lây đến mấy thành cho đến Kinh-đô là Tokio.

Tại Nagoya có hơn 3 muôn người làm loạn hơn 15 ngày rày.

Tại Osaka có xóm trong đêm 13 rạng mặt 14 août không ngủ.

Các nhà hát đóng cửa, các nẻo đường đều có binh hờ. Có xe hơi chở lính chạy đến các nơi có loạn.

Dân muốn áp lại đốt nhà ngủ của các người giúp việc tại hãng Suzuki, bị lính cản nên áp lại đánh với lính. Dân loạn đốt bắn hiệu các tiệm và phá cửa vô giực gạo và đồ ăn.

Tại Osaka loạn to

Nhiều người vì việc loạn tại Osaka mà bị bắt. Các tiệm gạo đều phải đóng cửa hoặc hết gạo hoặc vì sợ dân loạn. Thiên-hạ nghi tâm vì đàng kinh đang thông thương thiên hạ nhờ đó mà buôn bán làm ăn, sao thình không lại cản lại không cho thuyền bè qua lại

Có 2.000 người đến Bót biểu phải thả các người đã bị bắt ra, bằng không thì phá, lính Bô-lích phải rút gươm

TẠP TRỞ

(Variétés)

Thiên võng khôi khôi báo ứng thậm tốc

(La Justice immanente ayant l'air de rien se fait sentir vivement)

Án tên C...

Tại chợ Lái-thiêu hạt Thủ-dầu-một, có tên C... lối chừng 26, 27 tuổi; cha chết sớm còn một mẹ già nghèo khổ. Từ khi tên C... đặng 16 tuổi thì không học nghề chi khác hơn nghề móc túi thiên-hạ, mà lấy tiền bạc. Ai mà lanh lợi cho bằng tên C...? Ai mà móc túi giỏi bằng nó. Nếu ai không biết tên C..., mới gặp nó tưởng nó là người giàu có, cách ăn mặc của nó người tầm thường ít dám bì. Nào là áo nĩ quần hàng, nào là nón panama giày tây mới. Chẳng khi nào ai thấy nó ăn mặc bần hèn. Vậy chớ tiền đâu mà nó ăn mặc sung sướng như vậy? Có lạ chi! Tiền của bá gia, nó đi tỉnh nầy qua thành kia mà móc túi thiên-hạ, nó đi ít tháng về no nê, mặc sức xài phí mà cờ bạc. Tôi tưởng rằng dầu ai sáng ý cũng phải lâm tên C...

Vậy mà chư khán quan tưởng tên C... còn sung sướng vậy không? Chắc không, vì trời phải hại nó chớ. Ngày nay tên C... đã không đặng ăn xài loả như trước mà lại bị khốn khổ nhiều bề. — Không biết vì cớ chi khi không hai cái tay của nó dùng mà móc tuôi khi trước co lại như tay cùi. — Nó móc tới không đặng nữa và làm chi cũng không đặng. Dầu ngày nay ai để tiền trước mặt nó, nó cũng không biết thế gì mà lấy! Từ đây tên C... chịu khốn nạn cả đời. Mỗi lần nó đi ngang qua thì ai ai biết nó cũng nói nhỏ rằng: Trời phạt nó đó!!!

Thiệt là: lưới trời lồng lộng thưa mà chẳng lọt.

Khi nào chư khán quan có đi chơi tại chợ Lái-thiêu hỏi thăm tên C... thì thấy rõ cái tay của nó co lại; coi rất lạ kỳ!

PHẠM-VĂN-LUỸ.
Instituteur primaire.

Phong thổ Xiêm-la

Từ cuộc chiến tranh Âu-châu lừng lẫy, thì nước Xiêm-la cũng ra sức chống cự với A-lê-măn, sau nước Tàu cũng kế hiệp lực, thành ra toàn cả mặt đất Đông-á đều dự vào cuộc chiến tranh.

Nước Xiêm là một nước tự chủ ở giữa các xứ thuộc-địa Anh và Pháp. Mặt đất rộng được 220 muôn thước vuôn, (carré). Số dân được 500 muôn người.

Mấy năm nay Chánh-phủ sửa sang chánh trị trong nước, mỡ mang đường tấn hoá, càng ngày đặng vẻ vang. Các nước Á-châu ngày nay, trừ ra Nhựt-bổn, Trung-quốc, thì chỉ có Xiêm-la là được quyền tự chủ mà thôi. Giới hạn Xiêm-la cùng tỉnh Hải-nam Trung-quốc chỉ cách nhau một đoạn biển gần gần mà thôi, cho nên người Tàu sang kiều cư đó đến 50 mi ôn người, chắc Xiêm-la cùng Tàu ngày sao cũng có sự quan hệ.

Nay xem *Á-tế-á tập-chí* của Mỹ-quốc có chép một đoạn luận về phong thổ Xiêm-la nhiều thú thanh cảnh, nên dịch ra cho các ngài đọc báo rõ chuyện lân-bang:

Xiêm-la là một nước giàu có và đông đảo sanh linh. Đất ở về phần nhiệt-đái (zône torride), điền địa tốt, sản vật nhiều, lúa gạo ê hề, nhơn dân no đủ, không có khi nào biết sự mất mùa. Khách du-lịch đi tới xứ ấy, vui chơi sung sướng, không lo sự lỡ đường.

Một người du khách Mỹ-quốc sang chơi đó, vào đến Kinh-đô, tai nghe mắt thấy, đều những sự nhỏ lớn chưa từng, thấy thành quách nguy nga, nhơn dân vui vẻ, ngỡ là đem thân vào một cảnh Bồng-lai, thấy cảnh trí thanh thú lạ lùng, về thuật lại ít nhiều, cho biết Xiêm-la phong thổ:

Từ vịnh Xiêm-la đi tàu dọc theo mé sông mà lên, thì thấy dòng sông bao bọc, ngọn nước quanh co, phong cảnh đã có chiều đẹp đẽ. Tàu đi đến Bat-nam dậu lại. Đứng từ Bat-nam mà vọi trông lên Kinh-thành Băng-cốc, chợt thấy một cái tháp cao chất ngất nửa lừng trời, chói lói một toà vàng rực; khi ấy sang thuyền nhỏ đi dọc theo sông con mà lên kinh-thành Băng-cốc; lên khỏi bờ thì lao xao xe ngựa, người qua lại, khách bán buôn, đông như kiến cỏ, tiếng nói vang tai, mới tới lạ lùng, rất nên sợ hải. Vào đến thành đô thì đường giăn ngang dọc, chẳng biết đâu đâu, người đi giữa đường, thì cùng nhau cọ vai nối gót, một cách đông đảo phiền hoa, không thể nào hình trạng được.

Lại người làm việc thì chia ra hai hạng, người thượng đẳng thì không làm việc lúc ban ngày, vì khi trời nóng nực, đợi ban đêm mới làm, còn người hạ lưu thì làm từ buổi mai sớm cho đến chiều tối; cho nên mới mờ sáng thì các đường, các chợ đã đánh đồng-la đặng thúc người dậy, từ khi ấy tiếng xe ngựa và tiếng người ồn ào cho chí tối.

Dân cư đó lại có một lớp kết thuyền lại làm thành nhà mà ở trên sông, nhóm hợp nhau vài ba ngàn nhà, lập thành làng xóm, ban đêm ánh đèn sáng lòng lánh trên mặt nước, xem ra phong cảnh hữu tình.

Trên các đường thành phố, mỗi buổi mai những ông thầy chùa mặc áo đỏ, tay cầm một cái tô gỏ ken ken đi qua đi lại, để cầu bổn đạo tới cúng đa thiểu, đặng dùng chi phí hương khói trong chùa. Đạo phật ngày nay tuy đã suy vi, song tại nước Xiêm-la nhơn dân còn tin chuộng nhiều lắm, cho nên bọn thầy chùa tới đó rất đông.

Phong tục thổ nhơn ăn mặc dị thường, đàn ông đàn bà đều không dùng quần, chỉ vấn chăn mà thôi, trên mình lại choàn một cái khăn dài, choàn từ vai bên hữu xuống hông bên tả, đều một thức giống nhau, trong đám đông người lộn xộn khó phân biệt ai là đàn ông, ai là đàn bà, duy có mấy người phong lưu, thì ăn mặc theo kiểu người Tây, xem rất gọn gàng lịch sự.

Đàn bà phong lưu cũng ưa cách phục trang Âu, Mỹ, bới tóc cao chính giữa đầu, hình như cái tàng, đặng đở khi nóng mặt trời khỏi xói vào, còn người toàn nhuộm răng đen hết, hỏi ra thì điều nói rằng: Làm vậy cho loài người khác loài thú vật.

Con trai trong nước từ bảy, tám tuổi đã cho vào trường học, từ lâu nay có giáo hóa Tây phương trần đến thì sự học có tấn bộ nhiều.

Con gái lên mười tuổi, đã sắm sửa tuồng ăn mặc tử tế, làm lễ cập-kê, đến mười bốn tuổi đã gả lấy chồng, trước khi chưa cưới hỏi chi, thì con trai con gái không thấy nhau đặng, cũng như tục bên Tàu vậy. Còn đàn ông có vợ rồi lại có phép cưới ba bốn vợ hầu, trong cung đền vua thì cung-nga thế-nữ rất nhiều, nhưng cứ ở một chỗ không phép cho ra ngoài, ấy là tục cũ. Từ ông vua nầy lên ngôi cải phong tục nhiều, và định phép luật trong nước lại, lần lần rồi Xiêm-la cũng thành ra một nước văn-minh Đông-Á.

Nam-kỳ đệ nhứt phú

(Le plus riche en Cochinchine)

Sàigòn cùng Chợlớn đều rõ biết chú Hoã nhờ lập tiệm cầm-đồ mà giàu có, nay trong nhà có dư ngàn muôn. Phố tại hai thành mỗi tháng góp tiền cho mướn có 3 muôn đồng. Các tiệm cầm-đồ mỗi năm lợi cho đến 50 muôn. Tiền ấy là máu mũ của dân ta mà dân ta chả có ai cọng hưởng với chú Hoã. Nghĩ lại rất tiếc. Chớ chi các quan Đốc-phủ, các quan Phủ có thế có quyền mà biết làm theo gương ông Đốc-phủ-Quãn vậy thì có lẽ ngày nay các ông Đốc hồi hưu không có đâu mà nghèo khổ. Thuở ông Quãn còn đang quyền hay vụ việc đặt rượu và cầm-đồ. Ngài thường hay kiếm hùn mà sanh lợi.

Việc ấy đã muộn cho các quan già chớ chưa trễ gì cho các quan đương thời. Hãy mau tay kêu các nhà cự phú đến mà ưu tư lập phần hùn, lo đấu giá tiệm cầm đồ và xin phép lập lò rượu.

Còn như chưa đến kỳ đấu giá thì các quan nên rũ nhà giàu lập hãng bạc cho vay. Chetty ăn lời cắt cổ mà thiên hạ còn đến vay, huống là mình cho vay nhẹ, thì các điền chủ được nhờ mà hãng bạc lại được lợi to.

Không có nghề chi dễ làm cho bằng nghề cho vay. Nhứt là có các quan hùn vào. Bộ sổ ở trong tay, tổng làng ở trong tay, muốn rõ điều chi lại khó gì, sao mà không lập?

Thà người mình nhờ, dầu cho là sái phép nữa, cũng là người mình hưởng, chớ khá vô tình mà *trợ kiệt vi ngược* là giúp Chinoa làm giàu, cái đó mới là hại to. Dầu cho nó làm mặt nhơn nghĩa đi nữa, nó cũng là kẻ đỏ lợi, bao nhiêu lợi đều đem về Tàu. Chớ người mình dầu thế nào cũng ở trong xứ mình mà ăn chịu, đồng bang nhiều lúc còn cậy nhờ. Ai đời nào thấy Chinoa giàu mà kể chi đến người mình chăng?. Vì nó muốn câu con cá, nó mới liều con tôm, chớ chả phải vô cớ mà thi ân đâu. Nếu mỗi tỉnh mà có được vài hãng cho vay thì lo gì bạc Annam không duy trì lại trong xứ.

Nghề nào còn sợ lỗ, chớ nghề cho vay, có thế chun gia viên điền thổ, thì dầu là người tầm thường làm cũng được, huống là các quan, mấy thầy là kẻ khôn ngoan hơn thiên hạ.

— Năm! Mầy sao dám lấy chai Pernod của ông mà uống, hử?
— Dạ, bẩm bà, tôi không có uống Pernod, tôi ưa một thứ rượu **DUBONNET** mà thôi.
— Hèn gì, cái ve **DUBONNIT** đà trống trơn.

Làm to không được, thì xin thử làm nhỏ. Mỗi vị hùn 100 $, rủ chừng vài ba mươi vị thì 30×100 = được 3000 $, cho vay theo luật mỗi năm 12 %, năm đầu lợi được 360 $ 00, qua năm thứ nhì sẽ khá hơn, làm như vậy 10 năm có lẽ khá lắm, vì lợi tăng gia lợi. Trong các tỉnh ai lại chẳng có dư 100 $, hãy thử mà chiêm nghiệm.

X.X.X.

THƠ TÍN VÃNG LAI

(*Petites correspondances*)

L.X... le 12 Septembre 1918.

Cher Chủ-bút,

Trân trọng kính thăm sư-phụ đệ-tử hằng chúc câu phước thọ như Nam-sơn, và quí quyến an-hảo. Tệ-gia cũng bình-yên, rất may mắn mà được thấy những bài nói về Lý-tài rất hữu ích cho dân đoàn, những là: Chệc lập Syndicat đánh ép lúa cùng là lập hãng Banque, lớp thì các Hội buôn nhà máy Annam tính với Chệc không thông giao với đồng-bang v. v. Bởi các khoản ấy điền-chủ hay rồi mới biết rằng: « *Lục-tỉnh-tân-văn* » rất có ích cho mọi người. « *Cảm thay !* »

Sau đây đệ-tử có một việc rất cần nhứt vâng lời Nghiêm phụ kính gởi cho sư-phụ hay xin ban ơn trả lời cắt nghĩa dùm một sự rất trọng hệ theo bổn gia là: Nghiêm phụ muốn cho tôi học 1° *chữ Tàu tiếng Chệc* theo lời của sư-phụ nói trong nhựt-báo của sư-phụ, 2° *tiếng Anglaise*, 3° *Nhựt-bổn*, trong ba thứ tiếng nầy đặng khi tới rõ đặng, nghe và nói thì sẽ mở một mối Thương hầu đua quyền lợi với tụi huynh-chưởng cùng các nước ngoài cho khỏi lầm gian trong khi giao thiệp và buôn bán; song le học đây chỉ có học Conversation cho rành trong cuộc Lý-tài mà thôi chớ chẳng cần học cho có qui củ chi, miễn biết rành vậy thôi; tôi chắc sư-phụ hiểu rõ việc nầy mà thôi, vậy xin cắt nghĩa dùm cho kỹ; và phải tốn ước bao nhiêu tiền được thành-tài và trong mấy năm, phải học tại Saigòn hay du học ngoại-quốc, song tôi nhắm muôn việc cho thành chỉ có *nhiệt thành* thì đặng, Saigòn có M. T... và M. S... (Anglais) và Chinois tôi quen rất nhiều, gia tâm sẽ nên được.

Vậy cúi xin sư-phụ ban ơn cho đệ-tử chỉ bảo dùm, ơn ấy nội gia-quyến tôi hằng cảm luôn, chẳng dám phui pha, việc nầy xưa nay ít ai muốn, song nay Nghiêm phụ tôi nhứt định nên tôi quyết lòng lãnh cho toại lòng người, xin sư-phụ nhiệm ngôn; sau trò được thành tài rồi thì ơn chỉ bảo trò coi nặng bằng non thái; rất cần xin sư-phụ niệm tình.

Vì nội nhà tôi hết sức trông thơ hồi âm, sẽ coi theo thể thức mà thi hành liền.

Đốn kính,

Đa tạ.

Votre tout dévoué disciple

H.. V.. T...

Đáp từ. — Nếu cháu mà có chí như vậy thì nên lắm. Cháu hãy lên đây, ta sẽ giúp sức cho, chẳng cần phải đi đâu xa, ở Saigòn có đủ thầy cho mà học, miễn là cố công chịu khó thì nên. Cháu ráng trong hai năm cho hiểu được tiếng Phước-kiến với Ăng-lê thì toa sẽ giúp cháu vào làm Compradore nhà buôn to, miễn là lịnh Tôn-nghiêm chịu bảo lãnh vài muôn thì việc dễ như trở tay, chừng ấy cháu đặng ăn lương to mà lại có huê hồng mỗi tháng ít nữa là vài trăm.

Ta kính lời thăm lịnh Tôn-nghiêm mạnh giỏi.

Chủ-bút.

Tại nhà ta ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KHU-VĂN-KIỀU, ông [illegible]
ta tại rồi.
Không kính 1$00 | Có kính 2$00 | [illegible]

DICTIONNAIRE

FRANÇAIS — ANNAMITE — CHINOIS

PHÁP — VIỆT — HÁN — TỰ VỊ

A (*tiếp theo*) **Số 19**

Accouchée *n. f.* Đờn bà nằm chỗ (sản-phụ).
Accouchement *n. m.* Sanh đẻ (*lâm sản*); *nói bóng:* trổ tài (*đề xuất*).
Accoucher *v. n.* Sanh đẻ (*lâm sản*) : *Accoucher d'un garçon* = Sanh một đứa con trai. Trổ tài, đặt ra (*đề xuất*) : *J'ai accouché de cet article avec peine* = Tôi đặt cái bài nầy ra rất khổ tâm.
Accoucheur, euse *n.* Mụ giúp đẻ (Sanh khoa y sanh, thâu sanh trợ bà).
Accouder (s') *v. pr.* Chống nạnh (*Tì cáo khán*) : Assieds-toi au banquet de la vie, ne t'y accorde pas = Thầy hãy ngồi vào tiệc đời mà hưởng, đừng đến đó mà chống nạnh.
Accoudoir *n. m.* Chỗ để chống nạnh (Cáo thủ).
Accouer *v. a.* Buộc cổ ngựa kia vào đuôi ngựa nọ.
Accouple *n. f.* Giây cột chó cập (*Phược cẩu thằng*).
Accouplement *n. m.* Sự cột có cập (*Đối ngẫu, phối hiệp*) đồ giống.
Accoupler *v. a.* Cột có đôi, đồ giống : *Les âmes humaines veulent être accouplées pour avoir tout leur prix* = Linh tánh con người hay muốn phối hiệp đặng có thể thống cho đúng lẽ.
Accourcie *n. f.* Đường đi tắc (*Tiệp kính*).
Accourcir *v. a.* Thâu lại vắn (*Sút đoản*).
Accourcissement *n. m.* Sự thâu đường, thầu giờ.
Accourir *v. n.* Chạy mau tới (*Tật lẩu*).

PHARMACIE SHANGHAI

Trồng răng và thay con mắt theo cách Langsa

CHỦ-NHƠN : TRIỆU-CƯƠNG

188, Rue des Marins, 188. — Cholon

Bổn hiệu có trữ bán thuốc Langsa, Ang-lê, Huê-kỳ Nhựt-bổn và có chế nhiều thuốc rất nên thần hiệu, đều có dùng cái nhãn « Con Bướm Bướm » làm tin, chư quí-vị có mua thuốc của tiệm tôi thì phải nhìn cho kỹ, kẻo lầm thứ giả mạo uống vào thêm bịnh. Bổn hiệu cũng có trồng răng, bịch răng vàng theo kiểu thức Langsa rất khéo, chắc chắn chẳng có nơi nào dám bì, bổn hiệu cũng có làm con mắt bằng chai. Như chư quí-vị ở xa chợ nhằm chỗ không có mà muốn dùng thuốc của tôi, xin chịu khó viết thơ cho tôi rõ, thì tôi sẵng lòng gởi thuốc lập tức mà gởi *Contre Remboursement*. Tại Saigon số nhà 23 đường Pellerin có bán giùm thuốc của tôi như sau đây:

Ngũ Lâm Bạch Trược Dược Hoàn

(*Thuốc đau lậu rất thần hiệu*)

Thầm tưởng những bịnh sang độc lây nhau là do nơi việc phòng sự quá độ; sức không đủ mà gắn gượng cuộc phong tình, nhiễm thấp khí nhiệt độc mà sanh bịnh đau lậu, đái gắt, nước đái đục, hoặc đỏ, hoặc vàng, nóng nảy, ấy là những chứng đau lậu chắc chắn. Bổn-đường xét kỹ chế ra thứ thuốc nầy chọn ròng thuốc tốt, tánh hòa bình không nhiệt, không hàn, bất luận người yếu kẻ mạnh chỉ có bịnh đau lậu, dùng đến liền thấy thần hiệu, bồi bổ nguơn khí, tiêu táng giống độc. Con trai đau bịnh nầy trong lỗ đái nhức. Dùng đến thuốc nầy hay lắm. Đờn bà có huyết bạch cũng trị được cả, uống vào khỏi sanh ghẻ, sanh chóc, khỏi mang bịnh huê liễu, lại tuyệt nọc độc khỏi uống thuốc trừ căng. Bịnh nhẹ dùng chừng một hai lần thấy mạnh. Còn bịnh nặng thì bốn năm lần liền dứt, không đau đi đau lại nữa. Những khách ham vui ai dám chắc khỏi đau lậu, nếu rủi ro vương nhằm các chứng nói trên đây mau dùng thuốc nầy trong một ve mạnh tức thì. Thiệt là một phương thuốc trị sang độc bực nhứt trên đời.

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

Mỗi ve giá là 0 $ 40 — 12 ve giá là 4 $ 00

Quách-văn-Thừa

Thầy thuốc trị bịnh con mắt

Angle des rues Testard et Verdun (anciennement) Thuận-kiều près du marché de Chodui à SAIGON.

Kính cùng lục-châu đặng rõ: tôi có nhiều thứ thuốc trị về bịnh con mắt rất thần hiệu; như là bị đau *vảy cá, mây, cườm*, các chứng bịnh *nhặm* và bịnh *bù-lạch*, bịnh ấy, mý *con mắt sưng tròn, lông-nheo ung*, đỏ, ngứa, mờ và chảy nước mắt hoài.

Những chứng bịnh trên đây, chẳng luận đau bao lâu, nếu còn thấy ánh sáng, dạn người và con ngươi, không tì vít thì tự nhiên trị lành bịnh đặng.

Vị nào muốn cần dùng đến tôi, tôi xem chứng bịnh kỹ-lưởng, phòng cho thuốc, nếu bịnh nào tôi hứa mạnh, bằng mạnh không đặng thì tự nhiên sở phí đều hưu hủy.

Lục-châu vị nào ở xa, thì đến tôi bất tiện, cần dùng thuốc men, nói chứng bịnh cho rành, tôi sẽ gởi contre remboursement cho, hay hỏi thăm việc chi xin gởi thơ cho em tôi là thầy *Quách-văn-Thới, Dessinateur au Cadastre à Saigon*, hoặc kiếm nhà dễ, và tiện hơn.

Kinh Cáo.

Quách-văn-Thừa.

chez Thới Cadastre à Saigon.

La Maison Quang-Huy

(17 face de la gare Saigon. Cholon, marché Central)

Có bán giày đá cầu tốt và rẻ.

Souliers từ 0$60 cho đến 1$50

Bottines từ 1$50 cho đến 2$00

Ai muốn mua xin gởi thơ và vẽ bàn chơn mặt gởi đến.

Trà Mộng-Tiên (*thứ thiệt*) **hạ giá 1$50.**

Trà Huế tinh anh (*hạ giá*):

Thứ thượng hạng, một yến	2$00
Trà Ninh thái	0 60
» ướp sen	0 40
Trà hiệu Trung-quốc, 4 lượng . .	0 60

Thuốc điếu hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ

Có một mình hãng ***Denis Frères*** *trữ thuốc nầy mà thôi.*

FEUILLETON DU 22 SEPTEMBRE 1918

THẤT THI BÁT MẠNG

(*Sept cadavres et huit morts*)

LÝ-ĐÔNG-ĐÌNH *phiên dịch.*

(*Tiếp theo*)

Phu-nhơn nghĩ một lát lại trở vào thưa lại rằng: *Triều đình lập ra luật lệ tuy nghiêm, chớ có lý nào muốn dần nhơn nhập tội làm chi, vã lại vụ nầy có sao, cũng không đến nỗi cách chức, dầu có phạt bổng, thì tám trăm lượng vàng đó nạp thục cũng dư.*

Quan Huyện ngồi nghỉ hơi thầm thầm, bèn lục soạn cái nguyên đơn của Thiên-Lai ra mà phê hai chữ **Thẩm cứu** (sẽ xét).

Phu nhơn lại nói cùng Huyện-quan rằng: « Cái án đó phải xử mà tha các tên bị vu không đi, chớ khá diên trì, rồi nghe người ngoài nói tiếng nầy tiếng nọ, ra tay độc ác, hại mạng dân gian, mà hết phước cho con cháu. Vã chăng trước khi mình mới xuất thân, thì gia tài điền sản, cầm cố hết cho người, mà nay may được tám trăm lượng vàng, thì chuộc được điền sản của mình lúc trước lại, ấy là trước làm ơn làm phước, cho thiên hạ, sau có lợi có lộc cho nhà mình » Lời phu-nhơn như mật rót vào tai, làm cho quan huyện xiêu lòng vì tiếng nói. Chiều hôm ấy quan huyện ra giữa Công đường, mấy kẻ can liên đều vào hầu đủ mặt, quan-huyện kêu Trương Phụng tới trước phán hỏi chưa dứt lời, xãy thấy Quí-Hưng dâng tờ khai trước án, quan huyện chấp tờ khai xem, trong tờ khai cung khai rằng:

« Tôi là Giám-sanh Lăng-quí-Hưng, muôn nhờ ơn quan lớn thẩm xét về sự oan ức bị người ta vu không sau nầy: « Nguyên ông già tôi cùng ông già Lương-thiên-Lai lúc trước hùn nhau lập tiệm buôn bán hơn hai mươi năm, sau tính sổ lại, ông già y còn thiếu lại ông già tôi số bạc một ngàn lượng, nghỉ tình bà con thân quyến, chưa gấp gì đòi, vừa ông già tôi qua đời, ông già y năm sau cũng mất, anh em tôi tới đòi Thiên-Lai, thì y không chịu trả, cứ nói người chết thì hết nợ. Tôi trộm nghĩ rằng: Nhà y giàu có trăm vạn mà y chối nợ không huờn; vã lại năm ngoái y gặp tôi giữa đường, thấy tôi có thế, y ra tay làm dữ, sĩ nhục đánh đập tôi, tôi nghĩ ông già y với ông già tôi là tình nghĩa thân quyến, mà bà mẹ y là bà cô tôi, cho nên tôi suy lòng nhẫn nhịn, chẳng muốn kiện thưa. Không dè ngày nay lủ hung đồ đâu chẳng biết, tới cướp phá và hại nhơn mạng nhà y, y nhơn dịp đó, muốn đồ mưu chối nợ, lại vu vạ cho tôi, tình thiệt nên oan, muôn nhờ lượng trên thẩm xét.»

Quan huyện xem tờ khai từ đầu chí đuôi, bèn mắng quở Thiên-Lai rằng: « Mầy toan mưu ăn cướp nợ, sao mầy lại vu tội cho người ta? còn mầy nói tụ tập hung đồ sát hại nhà mầy, ai làm chứng cớ? » Trương-Phụng nghe nói liền tới trước quì mà bẩm rằng: « Trong đêm mười tám, tôi đi ngang trước cửa Lăng-Gia, nghe tiếng hung đãng ồ ào, hẹn qua nhà Thiên-Lai cử đồ đại sự, chuyện ấy thiệt tôi mắt thấy tai nghe. » Hàng-Chiêu cũng tiếp theo bẩm rằng: « Tôi ở lân cận đó, cũng thấy đêm ấy trong bọn lu-la, có anh em Quí-Hưng xơn xao vào đó. » Quan huyện lại hỏi Nguyên-Đại: Mầy là dân canh sở tại, mầy có thấy mặt anh em Quí-Hưng đêm ấy không? Nguyên-Đại bẩm: « Trong đêm đó tôi thấy tất cả những người lạ mặt không thấy anh em Quí-Hưng. » Quan huyện nổi giận nhiếc Hàng-Chiêu, Trương-Phụng đều là bọn sanh sự nói thầm, đem ra căng đánh mỗi người ba chục. Đứng bên kia một tụi theo Quí-Hưng những Thân-Lương, Kiều-Bá, Dũ-Quốc, Xương-Minh, đều rập nhau bẩm một lời rằng: « Quí-Hưng lâu nay theo đường học tập, tánh lại hiền lương, không làm điều gì trái lẽ? » Trương-Phụng cãi lại rằng: « Dũ-Quốc là người thầy hù ở tại Ung-châu, còn Xương-Minh là tên bán thịt chó, xin quan lớn chớ khá nghe lời ».

(*Còn nữa*)

THUỐC LÁ VẤN HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thi đỗ ở những đại-học đường ra, du-học đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy vấn bằng giấy *JOB* thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiện mẫu đã ký tại Tòa-án
Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp
Hiệu giấy nầy đã được 450 cái Mề-đay, 419 cái bằng vàng, 135 cái bằng Danh-dự.
62 lần được đứng hạng Ngoại-hạng

Chủ lãnh trưng bán là: J.Z. Paulhac — Ở Toulouse, Bd de Strasbourg, số 72-74; Ở Paris, Rue Béranger, số 21.

Lãnh trưng bán tại Đông-dương là ông BOY LANDRY — Số 19 đường Bonnard, Saigon. Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ hồ Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt. Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ nhớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng ngàn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẤN HÚT THUỐC HIỆU JOB
là bảo thủ sức khỏe
và lại là rành mùi thuốc ngon.

PILULES PINK
CÂN BẠI PHỤC KIỆN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiệt có một mình nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sư kia, khen nó mà nói rằng: *Mỗi hườn Pilules Pink là mỗi cục máu.* Tuy đã 20 năm nay thứ thuốc nầy có danh trong trào ngoài quận mặc lòng, mà cái sự nó bổ cân coi vọi ít người chưa rõ, chớ việc bổ huyết bổ cân đứng giỏi cả hai.

Đời nầy là đời thiên-hạ đang đua chen làm ăn lực bạc, cho nên cân cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng sẵn có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những bọn bị chư hư bá tổn được trở nên khương cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng: nội đám thầy thuốc đều rõ thuốc Pilules Pink hay bổ cân, nhưng vậy mà chưa đủ, ta ước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đặng mà tự chuyên tự trị, đặng có ngày nào vương mang bịnh hoạn đỡ mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK
(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

A. FRASSÈTO

Géomètre civil. — 168 Bd Charner Saigon

LEVÉ DE PLANS-EXPERTISES

On demande de bons piqueurs
Bons appointements

Đọn tại nước Langsa.

Dùng sữa thượng hạng trong hoàn cầu, vân vân.

Sức khỏe, Mạnh mẻ, vân vân.

Sữa đặt Normand hiệu La petite fermière đọn tại tỉnh Normandie trong Đèo Vaillée de Bray đọn một cách rất kỹ càng, tuy làm ra đặt mà tinh chất hãy còn như sữa tươi sạch. Bỏ xứ Normand tự thuở nầy có danh, sanh sản sữa thượng hạng và qui hơn trong cả hoàn cầu.

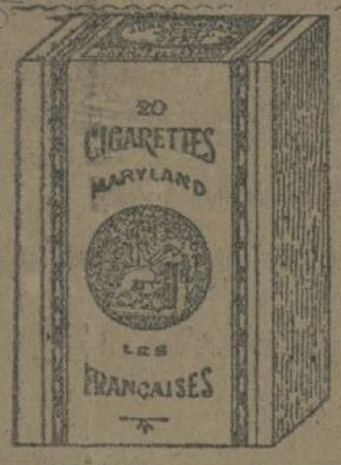

Thuốc vấn nầy đặt ở mà lại chắc, đọn cho người biết hút thuốc dùng.

Xin hỏi kiểu tại hãng **Berthet, Charrière và Công-ty.**

Hễ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.

BAO XANH.— Hút nó chẳng hề khô cổ, mùi thơm làm cho khoái cả con người.

Phải nài cho có cái ký tên và dấu hoa-thị đỏ tục kêu là dấu trefle.

HÃNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là **Quinquina** thì hãy mua thứ rượu sau nầy:

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Ducos.**

Hàng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy:

Rượu chát trắng và chát đỏ trong thùng và chiết ra ve.

Rượu Champagnes: **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure: **B. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra: **Marquis de Bergey.**

Hàng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard,** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Museat** de **Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hànội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẦN

Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Tại chợ Lái-thiêu, đường Abattoir

Trại tôi dùng toàn cẩm-lai, trắc, gõ đóng các món theo kiểu kim thời.

Bàn dẹn { mặc cẩm-thạch, thành cần hay không / mặc gõ liền bốn kiểu.

Bàn tròn { mặc cẩm-thạch, thành cần hay không / mặc gõ liền, bốn trụ, một trụ.

Bàn lầu 12 trụ, bàn rượu, bàn Salon, bàn viết.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ cần hay chạm vàng ba, hai, một, vân vân.

Quí ông muốn đặt xin gởi kiểu hay là đến tại nhà tôi lựa mua đồ có sẵn.

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐÚC SÚNG VÀ LÃNH XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

Hãng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường SAIGON Catinat Số 36

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ kiểu. BỈ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ. Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy;

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. — SAIGON.

Le Directeur-Gérant: **F.-H. SCHNEIDER**
Certifié l'insertion. . . . . .

Vu pour légalisation de la signature de M. _____
Saigon, le _____ 19

Saigon — Imp. F.-H. SCHNEIDER